

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTAGI-TTHT
V/v hóa đơn điện tử
đối với hàng hóa xuất khẩu

An Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tuyết Nam
Địa chỉ: Số 855, ấp Tắc Trúc, xã Nhơn Hội,
huyện An Phú, tỉnh An Giang; MST: 1601841471.

Cục Thuế tỉnh An Giang nhận được Công văn số 01-24/CV TN ngày 19/06/2024 của Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tuyết Nam về việc hướng dẫn hóa đơn điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu. Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

- Tại điểm c khoản 3 Điều 13 quy định thời điểm lập hóa đơn điện tử cho hàng hóa xuất khẩu:

“c)...

Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, cơ sở lập hóa đơn giá trị gia tăng cho hàng hóa xuất khẩu”.

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 19 quy định về xử lý hóa đơn sai sót:

“Điều 19. Xử lý hóa đơn có sai sót

1. Trường hợp người bán phát hiện hóa đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế chưa gửi cho người mua có sai sót thì người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này về việc hủy hóa đơn điện tử có mã đã lập có sai sót và lập hóa đơn điện tử mới, ký số gửi cơ quan thuế để cấp mã hóa đơn mới thay thế hóa đơn đã lập để gửi cho người mua. Cơ quan thuế thực hiện hủy hóa đơn điện tử đã được cấp mã có sai sót lưu trên hệ thống của cơ quan thuế.

2. Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:

...

b) Trường hợp có sai: mã số thuế; sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách,

chất lượng thì có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn điện tử như sau:

b1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

b2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập có sai sót sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế)”.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính thuế, hóa đơn; trong đó, quy định về Xử phạt hành vi vi phạm quy định về lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ:

“Điều 24. Xử phạt hành vi vi phạm quy định về lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ

1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Lập hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế và có tình tiết giảm nhẹ;

...

3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này”.

Căn cứ khoản 1 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng; trong đó, quy định thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa bán ra:

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế GTGT

1. Đối với bán hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền”.

Tại hệ thống hóa đơn điện tử, tra cứu hóa đơn số 00000037, ký hiệu C24TTN ngày 16/05/2024 có Thông báo hóa đơn điện tử có sai sót ngày 17/06/2024; tính chất: “Huỷ”; lý do: “Do nhập thông tin bị lỗi mô tả hàng hóa”; cơ quan thuế tiếp nhận; trạng thái hóa đơn: “Hóa đơn đã bị xóa/hủy bỏ”. Công ty đã lập hóa đơn điện tử mới số 00000045, ký hiệu C24TTN ngày 17/06/2024.

Căn cứ các quy định nêu trên, thì:

- Về nguyên tắc, khi phát hiện đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế, đã gửi cho người mua mà phát hiện sai sót thì lập hóa đơn điều chỉnh/thay thế theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP; đối với hóa đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế chỉ được xóa/hủy khi phát hiện hóa đơn có sai sót nhưng chưa gửi cho người mua.

- Theo quy định hiện hành, chỉ xử lý các trường hợp được hủy hóa đơn có sai sót và chưa quy định về xử lý các trường hợp hủy sai, hủy nhầm hóa đơn. Trường hợp đã hủy hóa đơn xuất khẩu và lập hóa đơn mới thay cho hóa đơn đã hủy không đúng thời điểm hoàn thành thủ tục hải quan theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, sẽ bị xử phạt đối với hành vi lập hóa đơn sai thời điểm; hành vi này tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử phạt theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP.

- Thời điểm xác định để kê khai thuế giá trị gia tăng cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là thời điểm hoàn thành thủ tục hải quan theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Đề nghị Công ty nghiên cứu và căn cứ tình hình thực tế phát sinh tại Công ty để thực hiện đúng theo quy định. Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, nếu có vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế trên website <http://angiang.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ Phòng Tuyên truyền – Hỗ trợ người nộp thuế của Cục Thuế tại số điện thoại 02963.945.120 để được hỗ trợ thêm.

Cục Thuế tỉnh An Giang trả lời Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tuyết Nam biết được biết và thực hiện đúng quy định pháp luật về thuế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế;
- Các Phòng: KTNB, TTKT3;
- Website: <http://angiang.gdt.gov.vn>;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh AG;
- Lưu: VT, TTHT (9b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trí Dũng

